

Bản tin chứng khoán

Trong số này

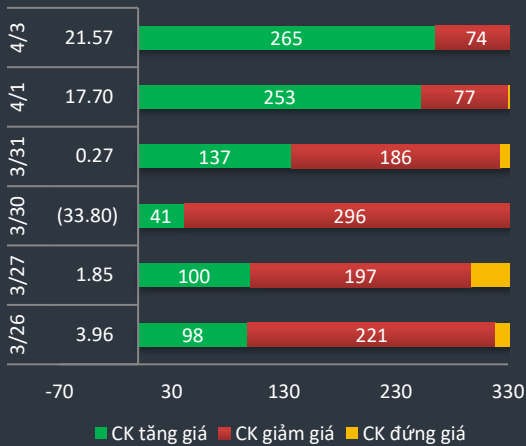
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

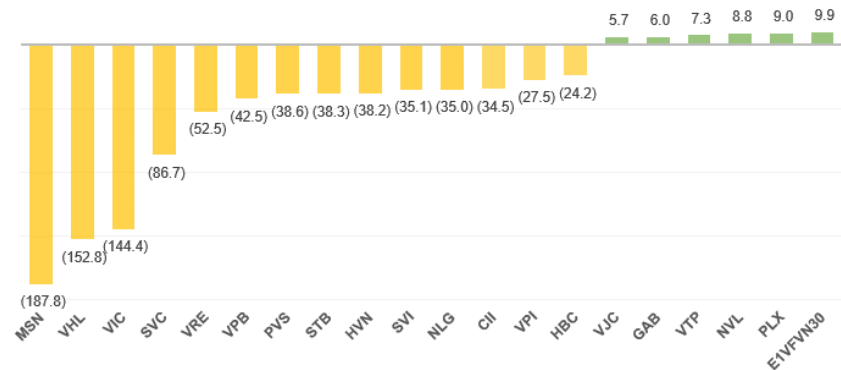
Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

E1VFN30	6.3
VCB	5.1
POW	2.9
PLX	2.7
GAB	2.3
QNS	2.2
DHC	2.2
EIB	1.9
HBC	(8.3)
VPI	(11.9)
HVN	(12.0)
PVD	(12.7)
VPB	(13.4)
PVS	(15.1)
VRE	(20.0)
STB	(20.6)
HPG	(29.2)
VNM	(35.1)
VIC	(72.9)
MSN	(126.1)

Phiên cuối tuần vẫn là cú tăng tốc mạnh mẽ của Vnindex tăng thêm 21 điểm lên trên 700. Cả thị trường đều tăng rất mạnh đặc biệt nhóm VN30 đều xanh điểm trong đó có đến 7 cổ phiếu tăng trần. MWG đã có giao dịch đột biến nhờ thông tin công bố từ công ty cho đến hết Q1 vẫn tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước nhờ hoạt động mảng online bù lại và kỳ vọng vào chuỗi bách hóa xanh. Ban lãnh đạo công ty cũng công bố mua vào hơn 2 triệu cổ phiếu. Ngoài MWG nhiều Blue chip cũng tăng trần như BID, BVH, CTD, STB bất chấp khối ngoại bán ròng lên đến 574 tỷ trong ngày. Tính chung cả tuần khối ngoại bán ròng đến gần 1,300 tỷ trong đó nhiều nhất là MSN, VIC, SVC, VRE, PVS, STB, HVN.



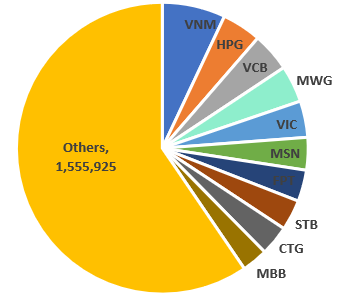
Giá dầu đã tăng trở lại trên 30 USD/thùng vào cuối tuần làm gia tăng kỳ vọng giá dầu đã chạm đáy và thúc đẩy dòng tiền đổ vào mua lại cổ phiếu dầu khí hiện đã giảm gần 1/2 như PVS, PVD, PVB, GAS ... Theo báo cáo mới nhất từ PVN với kịch bản giá dầu thô giảm từ 55 USD/thùng đến 30 USD/thùng sẽ làm doanh thu bán dầu thô năm nay giảm tương ứng từ 9,200 tỷ đồng đến 55,100 tỷ đồng. Tổng doanh thu của tập đoàn sẽ giảm ước tính lên 23.000 tỷ đồng đến 141.000 tỷ đồng. Nếu dịch bệnh kéo dài và giá dầu không hồi phục sẽ làm tập đoàn mất khoản doanh thu lên đến gần 280 ngàn tỷ so với kế hoạch. Tuy nhiên với thị trường Trung Quốc đang phục hồi và kịch bản lạc quan trong 2 tháng tới kinh tế các nước trở lại hoạt động thì giá dầu có thể trở lại vùng giá trên 50 USD/thùng.

Vnindex 701.8

▲ +21.57 (+3.17%)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



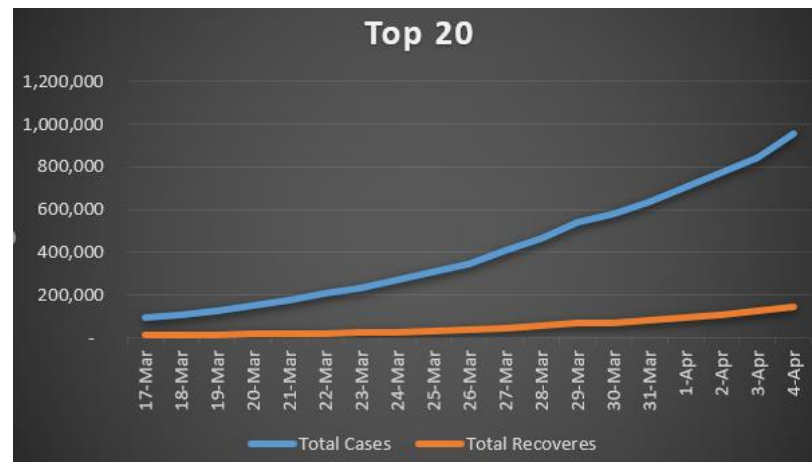
Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BSR	5.6	600	12.00
MCH	62.7	4,400	7.55
BVH	42.3	2,750	6.95
MWG	65.4	4,200	6.86
BID	34.3	2,200	6.85
MSN	52.3	3,100	6.30
VIC	91.0	5,000	5.81
GAS	59.2	3,100	5.53
FPT	44.6	2,300	5.44
VHM	57.7	2,900	5.29
POW	7.7	340	4.62
VGI	20.8	900	4.52
HVN	19.3	800	4.32
MBB	14.8	500	3.51
TPB	16.8	550	3.40
HDB	19.6	600	3.17
SHB	13.3	400	3.10
CTG	18.8	500	2.73
ACB	19.1	500	2.69
PLX	39.9	1,000	2.57
ACV	44.9	1,100	2.51
HPG	17.7	400	2.32
TCB	15.9	350	2.26
VPB	17.6	300	1.74
GVR	8.7	140	1.64
SAB	125.0	1,900	1.54
VRE	19.5	250	1.30
VNM	95.0	1,000	1.06
VCB	65.5	500	0.77
VJC	99.9	700	0.71
NVL	51.9	100	0.19
EIB	15.2	-	-
VEA	28.7	(400)	(1.37)

Thị trường đã hồi phục khá nhanh khoảng 50 điểm chỉ trong vài phiên nhưng như vậy cũng chưa phải là tín hiệu lạc quan quá sớm. Một số cổ phiếu đã phục hồi giá mạnh từ đáy thấp như VIC, VCB, VNM, PLX với mức tăng từ 15% - 25% nhưng so với đỉnh vẫn còn cách khá xa trung bình đến 40%. Khi chỉ số vượt trên 700 thì thị trường trở nên nhạy cảm hơn và có khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng các phiên điều chỉnh trong tuần tới sẽ không quá sốc mà sẽ có dòng tiền lớn tham gia bắt đáy.

Nhóm cổ phiếu có thể tham gia giao dịch VCB, REE, FPT, VNM, CTG, BID. Sẽ có nhiều đợt rung lắc xen kẽ để nhà đầu tư tận dụng cơ hội mua vào cổ phiếu giá rẻ. Việc giao dịch nên giới hạn sử dụng margin và dự phòng trường hợp thị trường có những biến cố bất ngờ.

Về dịch Covid, chúng tôi thống kê 20 quốc gia có tình trạng nhiễm cao nhất (không tính TQ) cho thấy tốc độ tăng số ca nhiễm mỗi ngày khoảng 10% nhưng tốc độ tăng đang chậm lại. Ngược lại số ca hồi phục dù chỉ chiếm 15% nhưng có tốc độ tăng 15% mỗi ngày. Một số quốc gia đã áp dụng nhiều loại thuốc điều trị mới có hiệu quả cao và thời gian điều trị rút ngắn hơn. Tại Châu Âu và cả Mỹ có thể đi vào đỉnh dịch vào khoảng giữa tháng 4 và sau đó có thể dần kiểm soát dịch tốt hơn. VN cũng cho thấy khả năng kiểm soát dịch khá thành công và đang đi vào 2 tuần quyết định. Khả năng VN sẽ sớm truy vết những ca nhiễm cộng đồng còn sót lại nhưng cũng cần thận với làn sóng tiếp theo từ các lao động nhập cư và cửa khẩu biên giới mở cửa lại có thể tăng khả năng lây nhiễm trở lại. Có lẽ toàn cầu không có tin gì tốt hơn là sớm có vaccin ngừa xuất hiện để có thể dập dịch nhanh chóng.





Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy 1Y	Giá so với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	BV	PE	P/Bv
VIC	91	825,029	49.3	90.1	27.3	-27.8	71.5	126.1	2,280	35,802	39.91	2.54
VCB	65.5	1,129,834	40.1	86.1	14.5	-30.7	57.2	94.5	4,996	21,808	13.11	3.00
VHM	57.7	844,473	29.9	50.6	5.3	-42	54.8	99.5	6,366	19,686	9.06	2.93
VNM	95	1,466,537	46.2	83.9	13.5	-28.8	83.7	133.4	6,076	17,073	15.64	5.56
BID	34.3	1,170,882	41.1	72.2	14	-38.2	30.1	55.5	2,379	19,307	14.42	1.78
GAS	59.2	493,603	40.4	53.6	9.8	-47.6	53.9	112.9	6,219	25,923	9.52	2.28
SAB	125	72,448	32.5	31.1	8.2	-55.7	115.5	282.1	7,880	31,306	15.86	3.99
CTG	18.8	7,790,453	38.1	72.1	9.3	-32.3	17.2	27.8	2,541	20,775	7.40	0.90
MSN	52.3	2,137,023	63.3	57.1	6.7	-42.7	49	91.3	4,765	44,389	10.98	1.18
TCB	15.9	2,857,015	32	73.6	6.4	-37	14.9	25.1	2,967	17,734	5.36	0.90
VJC	99.9	358,712	34.7	93.9	4.3	-32.6	95.8	148.2	7,881	29,236	12.68	3.42
NVL	51.9	582,607	40.6	83	1.8	-18.9	51	64	3,682	25,230	14.10	2.06
HPG	17.6	7,849,080	37.5	90.7	9	-32.9	16.2	26.3	3,023	17,307	5.82	1.02
PLX	39.9	455,725	47.4	95.1	16.3	-36.3	34.3	62.7	3,617	21,800	11.03	1.83
VRE	19.5	2,141,072	29.4	55.2	10.2	-48	17.7	37.5	1,224	11,860	15.93	1.64
VPB	17.5	4,309,819	28.7	42.5	3.5	-39.1	17	28.8	3,373	17,315	5.19	1.01
MBB	14.8	7,231,868	34.1	63.2	8.9	-37.4	13.6	23.5	3,596	17,150	4.12	0.86
GVR	8.7	731,349	31.7	67.6	4.8	-47.6	8.3	16.6	831	12,689	10.47	0.69
ACB	19.1	5,534,038	37.3	68.8	7.3	-28.2	17.8	26.6	4,335	16,761	4.41	1.14
BVH	42.3	408,395	46.9	84.7	31	-53.3	32.3	90.6	1,551	26,678	27.27	1.59
FPT	44.6	1,855,364	40.9	62.8	10.4	-26.9	40.4	61	4,796	24,768	9.30	1.80
MWG	65.4	1,156,488	30.9	60.4	11	-48.9	58.9	128	8,660	27,431	7.55	2.38
HVN	19.3	913,730	38.4	55.6	8.4	-56.1	17.8	44	1,645	13,106	11.73	1.47
SHB	13.3	14,972,352	69.7	95.2	172.5	0	4.9	13.3	2,043	15,551	6.51	0.86
HDB	19.5	1,727,029	35.4	86.3	13.3	-34.7	17.3	30	3,675	19,442	5.31	1.00



Thông tin giao dịch cổ đông lớn:

Ngày	Cổ phiếu	Giao dịch cổ đông lớn
3-Apr	CCL	Ông Nguyễn Triệu Dũng - CT.HĐQT đăng ký mua 2.140.000 cp
3-Apr	SBT	Bà Đoàn Vũ Uyên Duyên - Phó TGD thường trực đã mua 500.000 cp
3-Apr	HVG	CTCP Ô tô Trường Hải đã mua 59.625.000 cp
3-Apr	HVg	Ông Trần Bá Dương - CĐ đã mua 11.260.000 cp
3-Apr	VNM	F&N Dairy Investments PTE.LTD đăng ký mua 17.413.777 cp
3-Apr	CRC	Con ông Mai Anh Tám - CT.HĐQT đăng ký mua 600.000 cp
1-Apr	HII	CTCP Nhựa An Phát Xanh đăng ký mua 2.785.000 cp
1-Apr	SBT	Ông Nguyễn Thanh Ngữ - TGD đã mua 1.000.000 cp
1-Apr	HPG	Ông Tạ Tuấn Quang - TV.HĐQT đăng ký mua 2.000.000 cp
1-Apr	SRA	Ông Hoàng Văn Ba - Ủy viên HĐQT đăng ký mua 500.000 CP
1-Apr	VC7	Ông Hoàng Trọng Đức - Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 3.000.000 CP
1-Apr	VC7	Ông Nguyễn Đức Hùng - Phó Tổng Giám đốc đăng ký mua 3.068.170 CP
1-Apr	SKG	Bà Hà Nguyệt Nhi - CT.HĐQT đăng ký mua 2.400.000 cp
1-Apr	BCG	Vợ ông Nguyễn Hồ Nam - CT.HĐQT đã mua 200.000 cp
1-Apr	FPT	Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC (SIC) đăng ký mua 1.000.000 cp
31-Mar	KSB	Ông Trần Đình Hà - Phó TGD đăng ký mua 1.000.000 cp
31-Mar	QNS	Ông Võ Thành Đàng - Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 1.500.000 CP
31-Mar	BCG	Ông Nguyễn Hồ Nam - CT.HĐQT đăng ký mua 1.000.000 cp
31-Mar	QNS	Ông Võ Thành Đàng - Chủ tịch HĐQT đã mua 500.000 CP
31-Mar	HBC	Em ông Lê Viết Hải - CT.HĐQT đăng ký mua 200.000 cp
31-Mar	HDB	CTCP SOVICO đăng ký mua 10.000.000 cp
31-Mar	HDB	Lãnh đạo HDBank đăng ký mua 2 triệu CP
31-Mar	NTL	Ông Đình Quang Chiến - Phó CT.HĐQT đăng ký mua 1.200.000 cp

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HVH	6.92
CEE	6.93
PTB	6.93
DXG	6.95
PVD	6.95
BVH	6.95
HSL	6.96
LDG	6.97
CTD	6.98
HVG	6.99
HSG	7.00
KSH	25.00

Top tăng giá HNX

DST	9.09
SRA	9.09
HKT	9.38
SDA	9.52
PVS	9.57
PVC	9.76
DNM	9.84
TAR	9.85
VCR	9.86
TNG	9.88
ART	10.00
PVB	10.00
MPT	12.50
KVC	14.29
HVA	20.00
VIG	20.00
NHP	33.33

FMC - Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta - Ghi nhận sản lượng tiêu thụ trong tháng 3 đạt 917 tấn tôm đông lạnh, cùng kỳ năm trước 1.051 tấn. Doanh số đạt 10,2 triệu USD so với mức 10,7 triệu USD của cùng kỳ năm trước. Tính lũy kế 3 tháng đầu năm, công ty đạt doanh số 30,7 triệu USD, tương đương với 95% cùng kỳ năm trước.

D2D - CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2 – Năm 2020 lên kế hoạch doanh thu đạt gần 414 tỷ đồng, giảm 49% so với kết quả thực hiện năm trước, kế hoạch lãi ròng giảm gần một nửa so với năm trước, chỉ còn gần 179 tỷ đồng.

CCL - CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long - Đặt kế hoạch doanh thu năm 2020 tăng 80% lên mức 950 tỷ đồng. Lãi sau thuế ước đạt 52 tỷ đồng, tăng 23%.

ROS - CTCP Xây dựng FLC Faros - Đã có công văn gửi CTCP Đầu tư khai khoáng & Quản lý tài sản FLC (GAB) về việc đề xuất chủ trương sáp nhập ROS và GAB theo kế hoạch của Hội đồng quản trị.

YEG - CTCP Tập đoàn Yeah1 - Ngày 31/3, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu YEG vào diện cảnh báo kể từ ngày 08/4/2020. Nguyên nhân do, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2019 ghi nhận âm hơn 385,3 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/2/2019 là âm hơn 305,3 tỷ đồng.

PTB - CTCP Phú Tài - Đã thông qua phương án mua tối đa 1,5 triệu cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ, với giá mua tối đa 60.000 đồng/cổ phiếu.

RDP - CTCP Rạng Đông Holding - Đã thông qua việc góp vốn bằng quyền sử dụng thửa đất số 384 tại xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An có diện tích 82.820 m2 vào CTCP Rạng Đông Healthcare, với trị giá phần vốn góp 200 tỷ đồng, tương ứng 66,67%/vốn của CTCP Rạng Đông Healthcare.

DBD - CTCP Phát triển đô thị Công nghiệp số 2 - Đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2020 với tổng doanh thu 414 tỷ đồng, giảm 49% so với thực hiện năm 2019, lợi nhuận sau thuế 178,7 tỷ đồng.

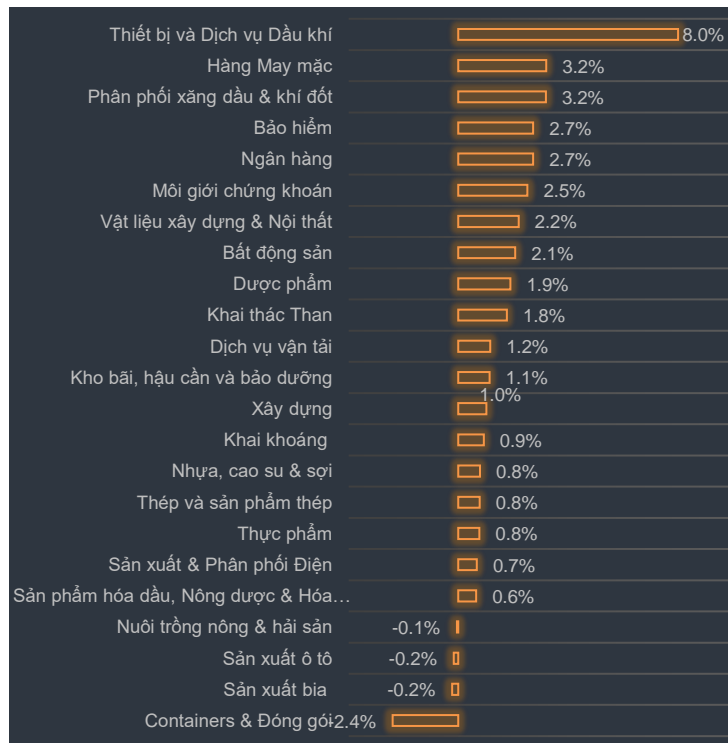
THS - CTCP Thanh Hoa – Sông Đà - Ngày 06/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 07/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/4/2020.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,936 PE: 11.7

VN30	Giá	%	KLGD TB3T	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
CTD	48.3	6.98	213,820	6,260	3,070	9,314	5.2	0.4	45	90	39.2
BVH	42.3	6.95	408,395	99,790	121,100	1,551	27.3	1.6	32.3	74.2	46.9
STB	8.4	6.91	11,663,745	358,470	1,276,960	1,361	6.2	0.6	7.3	12.5	37.8
ROS	3.7	6.9	7,261,728	123,500	3,000	314	11.8	0.3	3.3	25.8	28.5
MWG	65.4	6.86	1,156,488	-	-	8,660	7.6	2.4	58.9	127.9	30.9
SSI	13.3	6.85	2,516,263	228,680	595,830	1,787	7.4	0.7	11.5	22	43.9
BID	34.3	6.85	1,170,882	606,350	434,270	2,412	14.2	1.8	30.8	55.5	41.1
PNJ	51.9	6.79	704,644	88,000	168,620	6,012	8.6	2.6	45.9	90	34.1
MSN	52.3	6.3	2,137,023	370,440	153,130	4,765	11.0	1.2	49	78.2	63.3
VIC	91	5.81	825,029	252,330	952,790	2,280	39.9	2.5	71.5	122.5	49.3
GAS	59.2	5.53	493,603	69,810	181,750	6,239	9.5	2.3	53.9	108.5	40.4
FPT	44.6	5.44	1,855,364	597,872	607,502	4,796	9.3	1.8	40.4	61	40.9
VHM	57.7	5.29	844,473	279,970	292,540	6,366	9.1	2.9	54.8	99.5	29.9
POW	7.7	4.62	2,993,809	1,176,020	2,236,700	1,064	7.2	0.6	7.1	13.8	37.3
MBB	14.8	3.51	7,231,868	-	-	3,596	4.1	0.9	13.6	23.5	34.1
HDB	19.6	3.17	1,727,029	65,920	712,470	3,675	5.3	0.9	17.3	30	35.4
CTG	18.8	2.73	7,790,453	533,360	503,000	2,541	7.4	0.9	17.2	27.8	38.1
PLX	39.9	2.57	455,725	37,290	38,900	3,617	11.0	1.8	34.3	57.1	47.4
HPG	17.7	2.32	7,849,080	528,860	941,560	3,015	5.9	1.0	16.2	26.3	37.5
TCB	15.9	2.26	2,857,015	-	-	2,881	5.5	0.9	14.9	25.1	32
REE	28.9	1.94	692,544	-	-	5,286	5.5	0.8	27.3	36.7	44.8
VPB	17.6	1.74	4,309,819	200,010	1,170,330	3,377	5.2	1.0	17	28.8	28.7
SAB	125	1.54	72,448	49,780	43,220	7,880	15.9	4.0	115.5	256.2	32.5
VRE	19.5	1.3	2,141,072	823,760	2,437,550	1,224	15.9	1.6	17.7	35.6	29.4
VNM	95	1.06	1,466,537	1,127,340	1,228,870	6,076	15.6	5.6	83.7	133.4	46.2
SBT	12.8	0.79	2,175,527	63,900	34,580	720	17.8	1.1	11.9	22.1	27.3
VCB	65.5	0.77	1,129,834	275,640	588,890	4,997	13.1	2.8	57.2	94.5	40.1
VJC	99.9	0.71	358,712	44,070	31,910	7,881	12.7	3.4	95.8	148.2	34.7
NVL	51.9	0.19	582,607	70,870	30,080	3,682	14.1	2.1	51	62.1	40.6
EIB	15.2	0	262,764	-	-	704	21.6	1.2	14.6	18.9	35.6
				8,078,292	14,788,622	3,936	11.70				

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: VCR, API, SCR

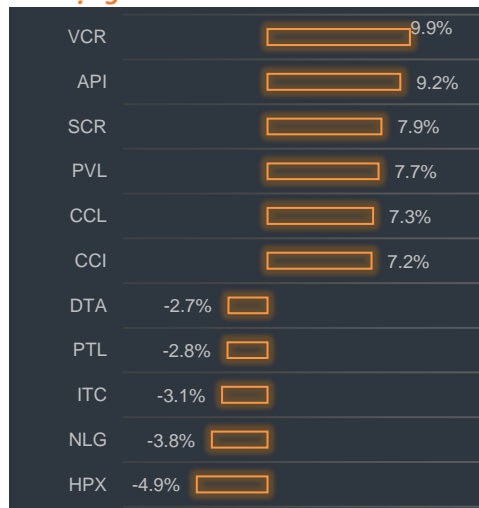
Xây dựng: PXT, SDT, CEE

Dầu khí: PVB, PVC, PVS

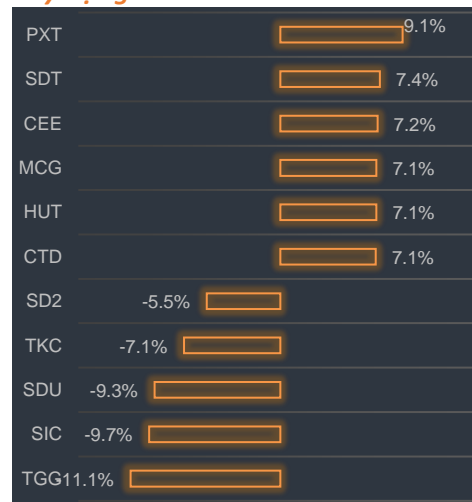
Chứng khoán: VIG, SSI, HCM

Ngân hàng: STB, BID, TPB

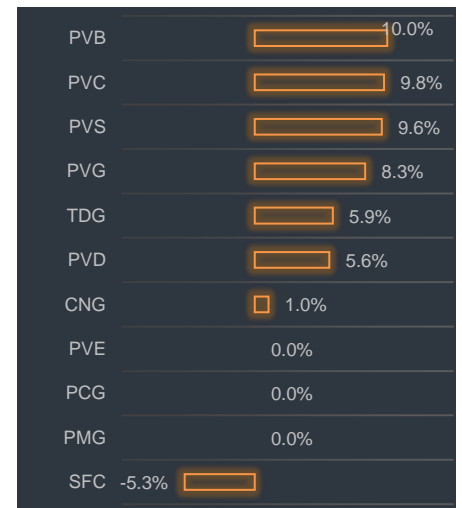
Bất động sản



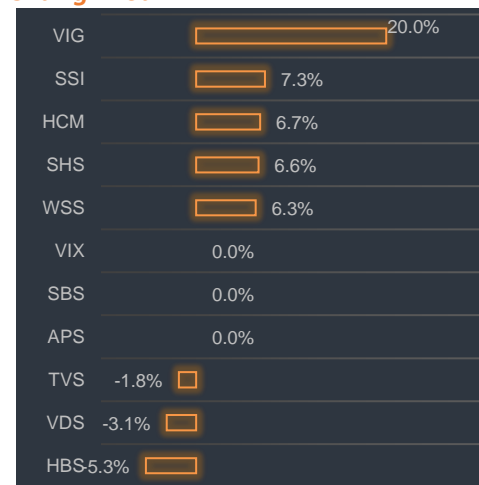
Xây dựng



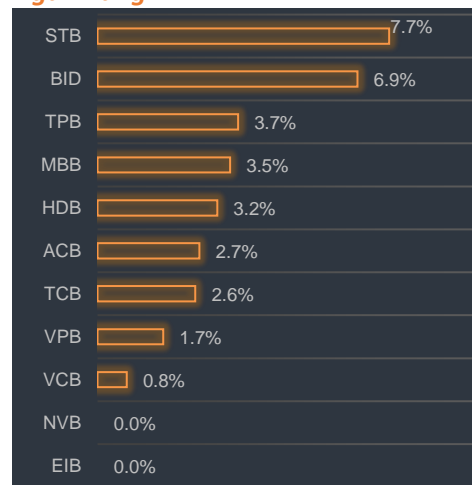
Dầu khí



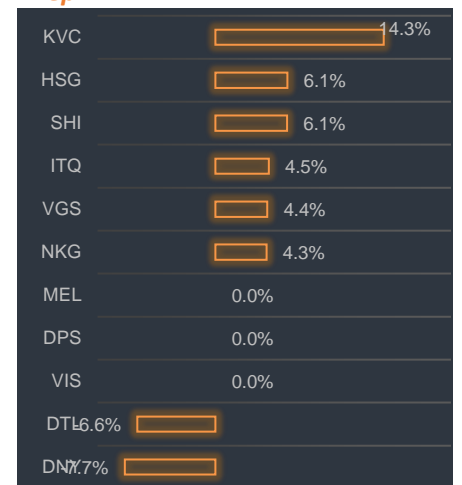
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931